

Số: 04/2025/QĐST-DS

Hải Hà, ngày 24 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2025/TLST-KDTM, “*Tranh chấp về hợp đồng tín dụng*” ngày 29 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

+ Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q**

Địa chỉ trụ sở: tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2, Tòa nhà S - A P, phường B, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền: ông **Hàn Ngọc V** - Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: ông **Đỗ Ngọc D** - Chức vụ: Giám đốc Thu hồi nợ trực tiếp và xử lý nợ V1 - Khối Mạng lưới Kinh doanh ngân hàng bán lẻ theo (Giấy uỷ quyền số 263364.24 ngày 01/12/2025).

Địa chỉ liên lạc: Tầng C, số E T, T, L, Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: bà **Vũ Thị T** - Cán bộ V2.

+ Bị đơn:

Ông **Nguyễn Thanh T1**, sinh năm: 1985; nơi thường trú: thôn H, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

Bà **Trần Thị H**, sinh năm: 1990; nơi thường trú: thôn H, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông **Hà Minh P**, sinh năm: 1976; nơi thường trú: khu C, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1]. Tính đến hết ngày 16/6/2025, ông Nguyễn Thanh T1 và bà Trần Thị H phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q (sau đây gọi là V2) tổng số tiền 119.951.929 đồng, trong đó: nợ gốc: 95.821.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 12.619.209 đồng; nợ lãi quá hạn: 11.511.720 đồng. VIB được tiếp tục tính lãi suất theo đúng thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng từ ngày tiếp theo (ngày 17/6/2025) cho đến khi trả xong các khoản nợ theo Hợp đồng tín dụng số 4906516.21 ngày 02/02/2021.

Thực hiện: ngày 25/6/2025, ông Nguyễn Thanh T1 và bà Trần Thị H thanh toán cho V2 số tiền 50.000.000 đồng; ngày 10/7/2025, ông T1 và bà H thanh toán số tiền còn lại và các khoản lãi phát sinh.

Phương thức thanh toán: chuyển khoản hoặc tiền mặt do các bên tự lựa chọn tại thời điểm thanh toán đảm bảo thực hiện đúng quy định.

[2.2]. Trong trường hợp ông Nguyễn Thanh T1 và bà Trần Thị H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo thời hạn tại mục [2.1] ở trên, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q (V2) có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm tại Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 1495340.21 ngày 15/01/2021; số công chứng: 2198/HĐTC/2021, Quyền số: 01 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng C, thành phố Hải Phòng công chứng ngày 02/02/2021. Tài sản thế chấp: 01 xe ô tô nhãn hiệu: MAZDA, số loại: BT-50, biển kiểm soát: 14C- 317.67, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 14 001535 do Phòng C1 Công an tỉnh Q cấp ngày 28/01/2021 mang tên ông Nguyễn Thanh T1. Tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ... được lắp thêm, thay thế vào tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản thế chấp. Hợp đồng thế chấp được các bên ký kết bằng văn bản, công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật. Tài sản bảo đảm hiện đang do ông Hà Minh P quản lý.

[2.3]. Trường hợp số tiền phát mại tài sản không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ, ông Nguyễn Thanh T1 và bà Trần Thị H vẫn phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q cho đến khi các khoản nợ được tất toán.

[2.4]. Về chi phí tố tụng: người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hà Minh P tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.5]. Về án phí: người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hà Minh P tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 2.998.798 đồng (hai triệu chín trăm chín mươi tám nghìn bảy trăm chín mươi tám đồng). Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q số tiền tạm ứng án phí là 5.750.000 đồng (năm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

0005229 ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Dương Thị Thu Hà